

Bản án số: 594/2018/HSPT
Ngày: 18 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Quốc Khởi

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Minh

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký Tòa án: Ông Thới Ngọc Bắc – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 495/2017/TLPT-HS ngày 27 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo KhamChanh D do có kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số 287/2017/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo bị kháng nghị:

KhamChanh D, sinh năm 1986 tại Vientiane Laos; thường trú tại: bản N, huyện Xây T, thủ đô Viêng Chăn, Lào; nghề nghiệp: nhân viên quán bar; trình độ học vấn: cao đẳng; con ông KhamChanh K(chết) và con bà KhamChanh S; hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: chưa có; tiền án: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2013 (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo KhamChanh D: Luật sư Hồ Hoài N, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Người phiên dịch cho bị cáo Kham Chanh D: Ông Boun KhongThorChongLiaC – Là thông dịch viên của Công ty TNHH Pool sourcing T-C (có mặt).

Địa chỉ: Duy T, Cầu G, Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 23/9/2013, KhamChanh D từ Philippines quá cảnh vào sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh để về Lào trên chuyến bay VN920. Trong lúc kiểm tra hành lý của KhamChanh D thì Chi cục Hải quan phát hiện bắt quả tang dưới tấm lót 02 bên thành valy màu đen có 02 gói nilon quấn băng keo màu vàng, bôi dầu xanh bên ngoài, bên trong có chứa chất bột màu trắng có tổng trọng lượng cả bì khoảng 2,4kg.

Căn cứ các Kết luận giám định số 1550/KLGD-H ngày 14/11/2013; 1553/KLGD-H ngày 14/11/2013 và Công văn số 508/PC54-Đ6 của Phòng Kỹ thuật hình sự về việc giải thích từ ngữ trong kết luận giám định ma túy đã kết luận:

- Chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 10,4310g loại Cocaine.

- Chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 12,2888g loại Cocaine.

- Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy bạc bên ngoài có quấn băng keo màu vàng gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1162,60g loại Cocaine.

- Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy bạc bên ngoài có quấn băng keo màu vàng gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1128,19g loại Cocaine.

Tổng số ma túy ở thể rắn thu giữ của bị cáo có khối lượng là 2313,5098g loại Cocaine.

Quá trình điều tra, KhamChanh D khai nhận có hành vi vận chuyển và ly nhưng bị cáo không biết trong và ly có giấu ma túy.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 287/2017/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo KhamChanh D phạm tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 34 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt: KhamChanh D tù chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 23/9/2013.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Ngày 23/8/2017, Viện trưởng - Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có kháng nghị số: 24/KN-VKS-P1, với nội dung: Kháng nghị 1 phần bản án hình sự sơ thẩm số 287/2017/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo trình tự phúc thẩm. Đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo KhamChanh D từ chung thân lên tử hình.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, có quan điểm giữ nguyên kháng nghị và đề nghị sửa bản án sơ thẩm xử hình phạt bị cáo KhamChanh D mức án tử hình.

Người bào chữa và bị cáo KhamChanh D đều cho rằng do tin tưởng người bạn gái, nên bị người bạn gái lừa bỏ ma túy vào vali của bị cáo KhamChanh D, bị cáo không hay biết, khi bị bắt quả tang thì mới biết.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, người bào chữa và bị cáo KhamChanh D cho rằng bị cáo KhamChanh D không biết trong vali có ma túy đến khi bị bắt quả tang thì mới biết. Lời bào chữa này của luật sư và bị cáo KhamChanh D không có căn cứ chấp nhận vì không phù hợp với thực tế khách quan; bởi ma túy là một loại có giá trị rất đắt tiền khi mua bán thì không thể có chuyện người khác vứt bỏ vào va ly của bị cáo, trong khi nó được cất giấu rất cẩn thận. Do đó với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được Hội đồng xét xử phúc thẩm đủ căn cứ kết luận bị cáo KhamChanh D đã biết được số ma túy có trong va ly của bị cáo trước khi bị bắt quả tang.

[2] Vào lúc 9h00 ngày 23/9/2013, KhamChanh D từ Philippines quá cảnh vào sân bay Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh để về Lào trên chuyến bay

VN920, đã bị bắt quả tang do có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Theo kết luận giám định số 1550/KLGD-H ngày 14/11/2013; 1553/KLGD-H ngày 14/11/2013 và Công văn số 508/PC54-Đ6 của Phòng kỹ thuật hình sự giải thích từ ngữ trong kết luận giám định ma túy như sau: Tổng số ma túy thu giữ của KhamChanh D ở thể rắn có khối lượng là 2.313,5098g(*trọng lượng là 2.290,79g*)loại Cocaine. Nên bản án hình sự sơ thẩm tuyên bố bị cáo KhamChanh D phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tuy nhiên, với trọng lượng ma túy 2.290,79g loại Cocaine là đặc biệt lớn, theo hướng dẫn tại tiểu mục 3.1 điểm c Nghị quyết 01/2001/HĐTP-TANDTC ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì trọng lượng từ 600g trở lên đã bị tử hình. Trong khi ở bị cáo KhamChanh D chỉ có 1 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; nhưng bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo KhamChanh D mức án tù chung thân là chưa tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[4] Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm cần chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo KhamChanh D là cần thiết.

[5] Bị cáo KhamChanh D không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

[6] Các phần khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Chấp nhận Kháng nghị số: 24/KN-VKS-P1 ngày 23/8/2017 của Viện trưởng - Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 287/2017/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt.

1/. Tuyên bố: Bị cáo KhamChanh D phạm tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

2/. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt: Bị cáo KhamChanh D mức án Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo KhamChanh D để đảm bảo thi hành án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo KhamChanh D có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

3/. Các phần khác của quyết định bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Quốc Khởi